

# BUỔI 4: TRUNG GIAN TÀI CHÍNH - NHTW&CSTT - NHTM

## CHƯƠNG VI. TRUNG GIAN TÀI CHÍNH

### I. BÀI TẬP

#### 1. Khái niệm và phân loại trung gian tài chính

\* Khái niệm: Các định chế TGTC là những tổ chức chuyên hoạt động trong lĩnh vực tài chính-tiền tệ có chức năng chủ yếu là chuyển các nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi đến những chủ thể thiếu vốn để đầu tư SXKD, nhằm mục đích thu lợi nhuận.

\* Phân loại:

- Các tổ chức nhận tiền gửi
- + Ngân hàng thương mại
- + Các ngân hàng tiết kiệm
- + Các hiệp hội tiết kiệm và cho vay
- + Các quỹ tín dụng
- Các tổ chức tiết kiệm theo hợp đồng
- + Công ty bảo hiểm
- + Các quỹ trợ cấp hưu trí
- Các trung gian đầu tư
- + Công ty tài chính
- + Ngân hàng đầu tư
- + Công ty chứng khoán
- + Quỹ đầu tư tương hỗ
- + Các quỹ tương trợ trên TT tiền tệ

#### 2. Vai trò của trung gian tài chính trong thị trường tài chính? Sự xuất hiện của trung gian tài chính giải quyết vấn đề “quả chanh” như thế nào?

- Vai trò:

- + Khuyến khích tiết kiệm xã hội, đáp ứng nhu cầu đa dạng về vốn cho nền kinh tế
- + Khắc phục hạn chế của kênh tài chính trực tiếp
- + Góp phần làm giảm chi phí xã hội
- + Hỗ trợ hệ thống dịch vụ trên thị trường tài chính
- Vấn đề quả chanh – lựa chọn đối nghịch

(Năm 2001, giải Nobel kinh tế được trao cho Arkelof, với hạt nhân là luận văn kinh điển – “The market for lemons” – thị trường của những “quả chanh”. nhưng cái loại hàng hóa được nhắc đến trong luận văn này không phải là về chanh mà lại về ô tô. Nguyên do là tiếng lóng của người Mỹ gọi những chiếc xe cũ nát thô tả là quả chanh (lemon). Và cái thị trường mà luận văn nói đến thực chất là thị trường xe cũ. Người bán xe cũ nói chung biết rõ xe của mình tốt xấu ra sao, còn người mua xe thì không. Người ta gọi đó là sự lựa chọn đối nghịch)

Các cá nhân thường rất khó có thể đánh giá một cách chính xác một chiếc xe có tốt hay không, thông thường họ sẽ tìm đến những người trung gian, chuyên mua bán những chiếc ô tô cũ. Những người chuyên mua bán xe cũ này là những chuyên gia trong việc tìm kiếm thông tin về một chiếc xe, xem nó có tốt hay không và thẩm định chính xác giá trị của chiếc xe đó. Mọi người có thể mua một chiếc xe đã qua sử dụng vì có đảm bảo của một người buôn xe và người buôn xe này có thể thu lợi do việc tạo ra thông tin về chất lượng xe, nhờ đó có thể bán xe ở một giá cao hơn giá mà họ mua nó.

Các trung gian tài chính, như một ngân hàng, có thể coi là một chuyên gia trong việc tạo thông tin về các công ty, do đó họ có thể thu vốn từ những người gửi tiền và cho những công ty làm ăn tốt vay. Khi ngân hàng có thể thực hiện hầu hết các món cho vay tới những công ty làm ăn tốt, nên ngân hàng có thể thu lợi nhuận cao hơn do những món vay này so với lãi mà họ thanh toán cho những người gửi tiền.

#### 3. Hiện tượng thông tin bất cân xứng là gì? Trình bày về vấn đề “kẻ ăn không” và “người đi nhờ xe” trong thị trường tài chính? Chính phủ cần làm gì?

- Thông tin bất đối xứng là hiện tượng một bên trong giao dịch có nhiều thông tin về đối tượng được mua bán hơn bên còn lại.

Sự lựa chọn đối nghịch: Khi phải đưa ra quyết định thì người được lựa chọn lại là người kém hơn.

Rủi ro đạo đức: sau khi đã nhận được quỹ, người đi vay lại sử dụng quỹ này không đúng với mục đích sử dụng đã cam kết với người cấp quỹ

- “Kẻ ăn không” là những người hưởng lợi từ dịch vụ công cộng mà không phải trả tiền, gây bất công trong xã hội.

- “Người đi nhờ xe” là những người hưởng lợi từ những thông tin, dịch vụ của người khác mà không phải bỏ tiền

- Các biện pháp hạn chế của chính phủ

+ Thành lập các tổ chức định mức tín nhiệm tín dụng

+ Tăng cường giám sát, hoàn thiện khung pháp lý

+ Phát triển hệ thống NHTM (chuyên gia sản xuất thông tin)

+ Phát triển hệ thống kiểm toán, công nghệ thông tin,...

#### 4. So sánh NHTM và công ty tài chính

Ngân hàng thương mại	Công ty tài chính
Tập hợp các khoản tiền nhỏ để cho vay các khoản tiền lớn	Tập hợp các khoản tiền lớn để cho vay các khoản tiền nhỏ
Đối tượng khách hàng trải rộng, thực hiện đa dạng các hoạt động như huy động vốn, cấp tín dụng, thanh toán,...	Không được huy động tiền gửi từ cá nhân và cung cấp dịch vụ thanh toán
Chi phí huy động vốn thấp, lãi suất thấp hơn	Chi phí huy động vốn cao, lãi suất cao hơn
Quy mô lớn, vốn pháp định là 3000 tỷ	Vốn pháp định là 500 tỷ

#### 5. Nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại?

- Nguyên tắc chỉ chấp nhận bảo hiểm có mức rủi ro vừa phải.

- Nguyên tắc xác định "phí bảo hiểm" phải trên cơ sở "giá" của các rủi ro.

- Nguyên tắc thận trọng.

- Nguyên tắc "lấy số đông bù số ít".

- Nguyên tắc tiền bồi hoàn bảo hiểm không phải là tiền làm giàu.

- Nguyên tắc “thế quyền đòi bồi thường người thứ ba” cho công ty bảo hiểm

## CHƯƠNG VII. NHTW VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

### I. BÀI TẬP

#### 1. So sánh NHTW và tổ chức tín dụng

Ngân hàng trung ương	Tổ chức tín dụng
Ổn định giá trị tiền tệ, bảo đảm sự hoạt động an toàn ổn định của toàn bộ hệ thống NH vì lợi ích quốc gia.	Hoạt động vì mục tiêu lợi nhuận là chủ yếu
Độc quyền phát hành tiền Ngân hàng của các Ngân hàng Ngân hàng của Chính phủ Quản lý Nhà nước về lĩnh vực tiền tệ và tín dụng	Trung gian tín dụng Trung gian thanh toán Tạo tiền
Sở hữu bởi nhà nước	Nhà nước, cá nhân, tổ chức

2. Khi NHTW mua trái phiếu trên thị trường mở thì nó sẽ làm thay đổi cung tiền của nền kinh tế và lãi suất thị trường như thế nào ?

Khi NHTW mua trái phiếu trên thị trường mở sẽ làm tăng cung tiền của nền kinh tế dẫn tới giảm lãi suất thị trường

### 3. Ưu nhược điểm NHTW trực thuộc chính phủ

- Ưu điểm:

- + Dễ dàng phối hợp CSTT của NHTW với các chính sách kinh tế vĩ mô của chính phủ
- + Đảm bảo được mức độ tác động các chính sách qua từng thời kỳ
- + Tập trung quyền lực để khai thác tiềm năng kinh tế trong thời kỳ tiền phát triển

- Nhược điểm

- + Chính phủ dùng công cụ phát hành để bù đắp bội chi ngân sách gây ra lạm phát
- + NHTW mất đi sự chủ động trong việc điều chỉnh CSTT
- + Thường hướng đến mục tiêu ngắn hạn hơn là dài hạn ổn định nền kinh tế

=> Thực tế cho thấy tính độc lập của NHTW với chính phủ càng cao thì các chỉ số vĩ mô như lạm phát, tăng trưởng càng tích cực, bền vững do đó nhiều quốc gia có xu hướng chuyển dịch sang mô hình NHTW độc lập hơn là trực thuộc chính phủ.

### 4. Mục tiêu dài hạn (cuối cùng, cơ bản) của chính sách tiền tệ, mối quan hệ giữa chúng?

- Các mục tiêu dài hạn:

- + Ổn định giá trị đồng tiền
- + Tăng trưởng kinh tế
- + Tạo công ăn việc làm

- Quan hệ giữa các mục tiêu

Thống nhất trong dài hạn nhưng có những mục tiêu mâu thuẫn trong ngắn hạn

- + Tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp giảm, nền kinh tế phát triển cần nhiều tiền gây ra lạm phát
- + Ổn định giá trị đồng tiền, giảm lạm phát, thắt chặt CSTT, khó khăn cho các nhà đầu tư, thất nghiệp tăng
- + Tăng trưởng kinh tế sẽ thúc đẩy tạo công ăn việc làm

### 5. Ưu điểm của chính sách tiền tệ gián tiếp so với chính sách tiền tệ trực tiếp?

- Nghiệp vụ thị trường mở

- + Linh hoạt, chủ động, kiểm soát được khối lượng mua bán mong muốn
- + Có thể đảo ngược tình thế

- Lãi suất tái chiết khấu

- + Tác động đồng đều
- + Thể hiện quyền lực NHTW và đảm bảo an toàn cho các NHTM

### 6. Tại sao khi thiếu vốn, các NHTM thường có xu hướng vay lẫn nhau hơn là vay NHTW?

Hiện tượng thiếu vốn xảy ra khi các NHTM có nhu cầu cho vay, đầu tư nhiều trong khi nguồn vốn huy động được lại không đủ.

NHTM thường vay lẫn nhau trong 1 khoảng thời gian ngắn vì mức lãi suất liên ngân hàng (lãi suất qua đêm) phải chi trả thấp hơn so với lãi suất tái chiết khấu của NHTW và không cần nhiều thủ tục.

Các NHTM chỉ đi vay NHTW khi lượng tiền cần vay quá lớn do không quản lý được hoạt động phân phối nguồn lực, các NHTM này phải chịu 1 mức lãi suất tái chiết khấu cao và bị giám định mức tín nhiệm.

## CHƯƠNG VIII. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

### I. BÀI TẬP

#### 1. Trình bày vai trò và các dịch vụ cơ bản của NHTM?

- Vai trò:

- + Là kênh cung ứng vốn chủ yếu cho các DN và các hộ gia đình
- + Khắc phục hạn chế của kênh tài chính trực tiếp
- + Góp phần làm giảm chi phí xã hội
- + Tạo ra môi trường để thực hiện CSTT của NHTW

- Các dịch vụ cơ bản

- + Cho vay tiêu dùng
- + Tư vấn tài chính

- + Quản lý tiền mặt
- + Dịch vụ thuê mua thiết bị
- + Cho vay tài trợ dự án
- + Bán các dịch vụ bảo hiểm
- + Cung cấp các kế hoạch hưu trí
- + Cung cấp các dịch vụ môi giới và đầu tư chứng khoán
- + Cung cấp các dịch vụ quỹ tương hỗ và trợ cấp
- + Cung cấp dịch vụ NH đầu tư và NH bán buôn

## **2. Tại sao NHTM lại là kênh cung ứng vốn chính cho doanh nghiệp**

- Cổ phiếu không phải là nguồn tài trợ quan trọng nhất đối với các DN.
- + Phát hành các chứng khoán nợ và vốn có thể mua bán đòi hỏi chi phí lớn và thủ tục phức tạp.
- + Chỉ có các DN lớn hoạt động tốt mới có thể dễ dàng huy động vốn bằng phát hành chứng khoán.
- + Với chức năng là trung gian tín dụng, các NHTM là nguồn lực tài chính bên ngoài quan trọng nhất đối với các DN.

## **3. Cổ phiếu là tài sản chiếm tỉ trọng lớn trong NHTM, đúng hay sai ? Hãy giải thích tại sao?**

Sai. Tương tự câu 2.

## **4. Tại sao các NHTM lại thích nắm giữ các chứng chỉ nợ mặc dù chúng có lãi suất thấp?**

Các chứng chỉ nợ như tín phiếu kho bạc có lãi suất thấp nhưng được hưởng lá chắn thuế và có tính thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền mặt khi ngân hàng có nhu cầu vốn để cho vay phát sinh.

## **5. Các rủi ro cơ bản của NHTM trong nền kinh tế thị trường? Trình bày các công cụ quản lý rủi ro.**

- + Rủi ro thanh khoản
- Công cụ quản lý: Tỷ lệ dự trữ bắt buộc, tài sản có tính lỏng cao
- + Rủi ro tín dụng
- Công cụ quản lý: Thế chấp tài sản, đa dạng hóa tài sản, bảo hiểm tín dụng, quỹ dự phòng rủi ro, bán nợ xấu,...
- + Rủi ro lãi suất
- Công cụ quản lý: Các hợp đồng phái sinh
- + Rủi ro tỷ giá
- Công cụ quản lý: Các hợp đồng phái sinh
- + Ảnh hưởng của thông tin bất cân xứng
- Công cụ quản lý: Cải thiện hệ thống thông tin, nghiệp vụ thẩm định tín dụng
- + Các rủi ro liên quan đến tiến trình tự do hóa tài chính và khủng hoảng tài chính - tiền tệ
- Công cụ quản lý: Chính sách tiền tệ của NHTW